



# Thái Bình

## Chủ nhật

**SỐ 562**  
**Chủ nhật**  
**Ngày 7 - 10 - 2018**

TÒA SOẠN:  
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH  
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544  
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn  
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

**CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH**  
**TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH**

## ĐOÀN ĐẠI BIỂU TỈNH THÁI BÌNH

# Kính viếng nguyên Tổng Bí thư Đỗ Mười



Chiều ngày 6/10, tại Nhà Tang lễ quốc gia số 5, Trần Thánh Tông, Hà Nội, Đoàn đại biểu Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Thái Bình do đồng chí Nguyễn Hồng Diên, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh làm Trưởng đoàn đã tới thắp hương, kính viếng đồng chí Đỗ Mười, nguyên Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam; nguyên Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; nguyên Cố vấn Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. Cùng đi có đồng chí Đặng Trọng Thăng, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; đại biểu lãnh đạo các sở, ban, ngành của tỉnh.

Tại lễ viếng, thay mặt Đoàn đại biểu tỉnh Thái Bình, đồng chí Nguyễn Hồng Diên, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh đã kính

cấn thắp hương và cùng Đoàn vào viếng nguyên Tổng Bí thư Đỗ Mười. Vòng hoa của Đoàn đại biểu tỉnh Thái Bình mang dòng chữ "Tỉnh ủy - HĐND - UBND - UBMTTQ Việt Nam tỉnh Thái Bình kính viếng". Đoàn đã dành một phút mặc niệm, tưởng nhớ công lao và vinh biệt nguyên Tổng Bí thư Đỗ Mười - Nhà lãnh đạo xuất sắc, có uy tín lớn của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta; người đảng viên cộng sản rất mực kiên trung, suốt đời chiến đấu hy sinh vì lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vì hạnh phúc của nhân dân; người có nhiều công lao và cống hiến to lớn cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và trong công cuộc đổi mới, xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh cùng các đại biểu trong Đoàn đã đến chia buồn với thân nhân gia đình đồng chí Đỗ Mười.

Đồng chí Đỗ Mười sinh ngày 2/2/1917 tại xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; thường trú tại số nhà 11, phố Phạm Đình Hồ, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Tham gia hoạt động cách mạng năm

1936; vào Đảng Cộng sản Việt Nam tháng 6/1939. Nguyên: Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa II; Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng các khóa III, IV, V, VI, VII, VIII; Ủy viên dự khuyết Bộ Chính trị khóa IV; Ủy viên Bộ Chính trị các khóa V, VI, VII, VIII; Thường trực Ban Bí thư khóa VI; Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (từ tháng 6/1988 đến tháng 6/1991); Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (từ tháng 6/1991 đến tháng 12/1997); Cố vấn Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (từ năm 1997 đến năm 2000). Đại biểu Quốc hội các khóa II, IV, V, VI, VII, VIII và IX.

Sau một thời gian lâm bệnh nặng, mặc dù đã được Đảng, Nhà nước, tập thể các giáo sư, bác sĩ tận tình cứu chữa, gia đình hết lòng chăm sóc, nhưng do tuổi cao, bệnh nặng, đồng chí đã từ trần hồi 23 giờ 12 phút, ngày 1/10/2018 (tức ngày 22/8 năm Mậu Tuất), tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, Hà Nội.

Hơn 80 năm hoạt động cách mạng, đồng chí đã có nhiều đóng góp to lớn

đối với sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và dân tộc. Đồng chí được Đảng, Nhà nước tặng thưởng Huân chương Sao vàng, Huy hiệu 80 năm tuổi Đảng và nhiều huân, huy chương cao quý khác. Đồng chí mất đi là một tổn thất to lớn đối với Đảng, Nhà nước và nhân dân ta.

Để tỏ lòng tưởng nhớ đồng chí Đỗ Mười, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam quyết định tổ chức tang lễ đồng chí Đỗ Mười với nghi thức Quốc tang.

Lễ viếng đồng chí Đỗ Mười bắt đầu từ 7 giờ ngày 6/10/2018 đến 7 giờ 30 phút ngày 7/10/2018 tại Nhà Tang lễ quốc gia số 5, Trần Thánh Tông, Hà Nội.

Lễ truy điệu đồng chí Đỗ Mười tổ chức vào 9 giờ ngày 7/10/2018, tại Nhà Tang lễ quốc gia số 5, Trần Thánh Tông, Hà Nội. Lễ an táng từ 13 giờ cùng ngày tại quê nhà, khu Ma Vang, thôn 1, xã Đông Mỹ, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

P.V

## HIỆU QUẢ MÔ HÌNH

# tích tụ ruộng đất

(Xem trang 3)







Đều đặn 2 giờ chiều thứ hai hàng tuần, cán bộ xã Tân Lập (Vũ Thư) tập trung đọc báo Đảng.

## ĐẢNG BỘ HUYỆN VŨ THƯ

# Mua và đọc BÁO, TẠP CHÍ CỦA ĐẢNG

■ THU TRANG

Những năm qua, việc mua và đọc báo, tạp chí của Đảng đã được các cấp ủy đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội ở huyện Vũ Thư quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Nhờ đó báo, tạp chí của Đảng đến được với cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang, các tầng lớp nhân dân, đáp ứng nhu cầu thông tin, nâng cao trình độ chính trị - văn hóa, góp phần quan trọng đưa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống.

Ngày nào cũng vậy, mặc dù đã ở tuổi “xưa nay hiếm” nhưng ông Nguyễn Xuân Trường, thôn Bồng Điền Nam, xã Tân Lập vẫn đến UBND xã Tân Lập để mượn, sưu tầm những tờ báo đảng phát hành hàng ngày. 89 năm tuổi đời, 69 năm tuổi đảng nhưng ông vẫn giữ cho mình thói quen và niềm đam mê với báo Đảng. Có lẽ cũng chính vì thế mà ông Trường trở nên thân quen với các cán bộ xã Tân Lập. Ông Trường cho biết: Việc đọc báo Đảng đã trở thành đam mê tuổi già của tôi từ rất lâu. Nếu mình không đọc sẽ không nắm bắt được thông tin của huyện, của tỉnh, lạc hậu với thời cuộc. Hôm nào, tôi không lên UBND xã được thì anh bưu tá lại mang báo đến tận nhà cho tôi.

Tân Lập là một trong số những Đảng bộ xã thực hiện tốt và có hiệu quả việc mua và đọc báo, tạp chí của Đảng. Đều đặn đúng 2 giờ chiều thứ hai hàng tuần, tất cả các cán bộ xã Tân Lập tổ chức sinh hoạt đầu tuần. Ngoài những mẫu chuyện hay về gương sáng trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, những bài báo hay, có tác động thiết thực đến công việc chuyên môn được lãnh đạo xã tóm lược thông tin một cách súc tích và truyền đạt đến cán bộ, đảng viên. Ông Trần Văn Tâm, Phó Bí thư Đảng ủy xã Tân Lập cho biết: Chúng tôi duy trì đều đặn và thường xuyên việc mua và đọc báo, tạp chí của Đảng gồm 3 loại báo: Báo Nhân Dân, Báo Thái Bình và Tạp chí Cộng sản. Báo và tạp chí được phát đều cho 11 chi bộ trong xã và 4 đồng chí

trong Thường trực Đảng ủy xã. Các đồng chí cán bộ, công chức xã đều nhiệt tình và nghiêm túc đón đọc. Các đồng chí bí thư chi bộ các thôn có trách nhiệm đọc, tổng hợp thông tin từ Báo Nhân Dân, Báo Thái Bình và Bản tin nội bộ của tỉnh, của huyện để phổ biến đến toàn thể cán bộ, đảng viên.

Hiện nay, toàn huyện Vũ Thư có 54 tổ chức cơ sở đảng đặt mua Báo Nhân Dân, Báo Thái Bình và Tạp chí Cộng sản. Có

30/30 xã, thị trấn với 335 chi bộ trực thuộc đảng bộ xã đặt mua các loại báo và tạp chí trên. Ngoài ra, một số chi bộ đặt mua thêm Báo Nông nghiệp. Tính đến hết quý II/2018, toàn huyện đặt mua 59.220 tờ Báo Nhân Dân, 74.160 tờ Báo Thái Bình, 648 cuốn Tạp chí Cộng sản. 100% các cơ quan, đơn vị trong huyện đều kết nối mạng internet để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thường xuyên truy cập, khai thác thông



Lãnh đạo Ban Tuyên giáo Huyện ủy Vũ Thư duy trì việc đọc báo Đảng hàng ngày.

tin trên các báo, tạp chí của Đảng, phục vụ có hiệu quả việc tuyên truyền, cập nhật thông tin, kiến thức, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Để việc mua và đọc báo, tạp chí của Đảng tiếp tục đi vào nền nếp, đạt hiệu quả cao, tạo sự chuyển biến về nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân, Ban Thường vụ Huyện ủy Vũ Thư đã ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc các tổ chức cơ sở đảng trong việc mua, đọc, sử dụng và bảo quản báo, tạp chí của Đảng. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chỉ đạo đảng ủy các cơ sở triển khai, nhân rộng việc mua và đọc báo, tạp chí của Đảng trong đông đảo tầng lớp nhân dân. Chất lượng chuyển phát báo và tạp chí cũng được bảo đảm kịp thời và đúng địa chỉ. Hiện nay, huyện có 7 bưu cục, 20/23 điểm bưu điện văn hóa xã và hòm thư công cộng hoạt động thường xuyên để chuyển báo đến tận chi bộ thôn, xóm, tổ dân phố. Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đều có nhiều loại báo, tạp chí của Đảng như: Báo Nhân Dân, Báo Thái Bình, Tạp chí Cộng sản, Bản tin nội bộ của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Bản tin nội bộ của Huyện ủy Vũ Thư...

Bà Phạm Thị Hồng Nhung, Phó Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy Vũ Thư cho biết: Để thực hiện tốt Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị, Kết luận số 29-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Thông báo số 492-TB/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo đối với việc mua, đọc và làm theo báo, tạp chí của Đảng, trong thời gian tới, chúng tôi sẽ cập nhật thường xuyên các thông tin chính thống từ Báo Nhân Dân, Báo Thái Bình, Tạp chí Cộng sản để truyền tải đầy đủ các quan điểm chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến các tầng lớp nhân dân. Chúng tôi sẽ lồng ghép nội dung này trong các hội nghị sinh hoạt đảng và các đoàn thể. Bên cạnh đó, các cơ quan, đơn vị tiếp tục duy trì việc sử dụng báo và tạp chí của Đảng đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để góp phần nâng cao nhận thức, trau dồi tri thức, phục vụ cho nhiệm vụ chuyên môn, đặc biệt là trong thời đại công nghệ 4.0 hiện nay. Duy trì sự phối hợp đồng bộ và hiệu quả giữa Ban Tuyên giáo và Đài TTTH huyện, đài truyền thanh cơ sở để kịp thời đưa thông tin chính thống, góp phần định hướng dư luận xã hội.



# HIỆU QUẢ MÔ HÌNH *tích tụ ruộng đất*

■ NGÂN HUYỀN

**Trong bối cảnh thiếu lao động nông nghiệp, hiệu quả thấp khi canh tác nhỏ lẻ, tình trạng người dân bỏ ruộng... thì tích tụ ruộng đất là giải pháp hướng tới sản xuất quy mô lớn, áp dụng cơ giới hóa để nâng cao giá trị sản xuất. Mô hình tích tụ ruộng đất của Công ty Cổ phần Sản xuất nông nghiệp công nghệ cao Hưng Khang Nghĩa ở xã Thụy Phong (Thái Thụy) là một minh chứng cho xu hướng phát triển của nông nghiệp hiện nay.**



Giàn sấy với công suất 10 tấn/mẻ được đầu tư phục vụ sản xuất của Công ty Cổ phần Sản xuất nông nghiệp công nghệ cao Hưng Khang Nghĩa.

Vụ mùa năm 2018 là vụ thứ hai khi Công ty Cổ phần Sản xuất nông nghiệp công nghệ cao Hưng Khang Nghĩa thuê lại của trên 400 hộ nông dân để sản xuất lúa với diện tích gần 30ha. Với hợp đồng thuê 10 năm, giá thuê 35kg thóc/sào/năm, Công ty đã đầu tư 1,2 tỷ đồng cải tạo lại đồng ruộng, phá bỏ ngăn hình thành những mảnh ruộng lớn với diện tích 3 - 5 mẫu, nạo vét mương máng, đào đắp bờ vùng, xây thêm cống bi để chủ động tưới, tiêu, thuận tiện đi lại. Để

đáp ứng nhu cầu sản xuất quy mô lớn, hiện đại, hai máy làm đất công suất lớn, máy bón phân, máy đập bờ, máy phun thuốc trừ sâu công suất lớn, 4 máy cấy, 1 máy gặt và hệ thống nhà kho, giàn sấy cũng được Công ty đầu tư với chi phí trên 1,3 tỷ đồng. Vấn đề đầu ra cho sản phẩm được xác định là yếu tố cốt lõi để duy trì và phát triển sản xuất bền vững. Ngay từ đầu vụ, Công ty đã liên kết với các doanh nghiệp để ký kết hợp đồng lâu dài, bảo đảm số lượng, chất lượng sản phẩm cung

ứng ra thị trường. Trên cơ sở đó, kế hoạch sản xuất được thực hiện một cách hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất. Ở vụ sản xuất đầu tiên, mô hình tích tụ ruộng đất gắn với liên kết sản xuất của Công ty cho thu lãi hàng trăm triệu đồng. Vụ mùa này, Công ty gieo cấy 30 mẫu lúa Nhật liên kết với Công ty TNHH An Đình; 30 mẫu lúa Bắc thơm, 20 mẫu Q5 liên kết với Công ty TNHH Hưng Cúc. Đến nay, Công ty đã thu hoạch, cân bán 28 tấn thóc tươi với giá 7.500 đồng/kg cho Công ty TNHH

An Đình. Anh Nguyễn Văn Công, Phó Giám đốc Công ty cho biết: Thời gian tới, Công ty sẽ chuyển đổi khoảng 5ha diện tích cây lúa kém hiệu quả sang trồng cây cà gai leo, liên kết sản xuất với Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại xuất nhập khẩu Thái Hưng (Quỳnh Phụ); liên kết với doanh nghiệp Hội Vũ (Quỳnh Phụ) trồng cây dưa trung tử xuất khẩu với diện tích thí điểm khoảng 7ha. Cả hai cây trồng mới này đều được các đơn vị liên kết cung cấp giống, chuyển giao kỹ thuật. Trên cơ sở tích tụ ruộng đất, Công ty còn tạo việc làm ổn định cho 8 lao động với thu nhập từ 5 - 6 triệu đồng/người/tháng. Bà Bùi Thị Thúy, thôn Đông Hồ 3 cho biết: Gia đình tôi có ruộng cho Công ty thuê, tôi cũng làm cho Công ty với thu nhập 5,5 triệu đồng/tháng.

Nói về quá trình tích tụ ruộng đất, anh Nguyễn Văn Công, Phó Giám đốc Công ty cho biết: Nhận thấy thực trạng người dân bỏ ruộng hoang ngày càng gia tăng, đặc biệt tại các vùng úng, trũng, vùng giáp ranh giữa các xã, giao thông thủy lợi không thuận tiện nên chúng tôi quyết định gom ruộng để lập nghiệp. Những tưởng sẽ được người dân đồng thuận ủng hộ bởi thay vì để hoang cho cỏ mọc, nông dân cho công ty thuê ruộng sẽ được hưởng mức thuê 35kg thóc/sào/năm nhưng khi bắt tay vào việc tôi mới hiểu được phần nào cái khó của doanh nghiệp khi đầu tư vào nông nghiệp. Nhiều hộ dân bỏ ruộng hoang nhưng nhất quyết không cho doanh nghiệp thuê dù đã có sự tuyên truyền, vận động từ phía chính quyền. Mong muốn của chúng tôi khi đầu tư trên đồng ruộng là có thể thuê, tích tụ được khoảng 75ha. Tuy nhiên, sau thời gian dài thuyết phục, chỉ có trên 400 hộ dân đồng ý cho thuê với diện tích 30ha, chia thành 3 vùng phân tán. Đầu tư vào nông nghiệp rất lớn, sản xuất chịu nhiều rủi ro trong khi chính sách thuê đất phức tạp đang là những lý do cản trở doanh nghiệp nông nghiệp tích tụ ruộng đất để sản xuất hàng hóa tập trung.

“Đứng trên quan điểm của một doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, tôi mong muốn nhận được nhiều hơn nữa sự ủng hộ, giúp đỡ từ phía chính quyền trong tuyên truyền, vận động người dân cho doanh nghiệp thuê đất khi hiệu quả sản xuất thấp; có nhiều hơn nữa các cơ chế, chính sách hỗ trợ để doanh nghiệp yên tâm đầu tư sản xuất lâu dài” - anh Công chia sẻ.



Đến nay Công ty đã thu hoạch, cân bán 28 tấn thóc Nhật tươi cho Công ty TNHH An Đình.





Thường xuyên tập Thái cực trường sinh đạo giúp rèn luyện sức khỏe, trí nhớ cho người cao tuổi.

## Nơi nuôi dưỡng và phát triển môn võ dưỡng sinh

■ ĐÀO QUYÊN

**Thái cực trường sinh đạo (TCTSD) là một trong những phương pháp rèn luyện sức khỏe được nhiều người cao tuổi trong tỉnh yêu thích và Câu lạc bộ Lê Quý Đôn chính là cái nôi nuôi dưỡng và phát triển bộ môn này ra toàn tỉnh.**

Hon 20 năm nay, ông Vũ Mạnh Hiến, tổ 26, phường Hoàng Diệu (thành phố Thái Bình), hội viên Câu lạc bộ Lê Quý Đôn vẫn giữ thói quen luyện tập TCTSD. Mặc dù đã 77 tuổi nhưng ông vẫn giữ được tinh thần minh mẫn, tác phong nhanh nhẹn và sức khỏe tốt, ít khi phải dùng đến thuốc men. Ông cho biết: Cả phường hiện có 60 người tập TCTSD. Mọi người thường chia thành các nhóm từ 10 - 15 người tập cùng với nhau. Bài tập này có tác dụng rất tốt đối với người cao tuổi, các động tác không nặng, vận động toàn thân kết hợp hít thở nhịp nhàng. Tập TCTSD, người tập vừa được luyện tâm (khi phải ghi nhớ 128 động tác), vừa luyện khí (hít thở) và luyện hình (vận động toàn thân). Bài tập mang lại lợi ích rất lớn đối với sức khỏe nên nhiều cụ 80, 90 thậm chí gần 100 tuổi của phường hàng ngày vẫn say sưa tập luyện. Ông Hiến cũng chia sẻ thêm: Qua việc luyện tập TCTSD, những người cao tuổi như chúng tôi còn có cơ hội gặp gỡ, giao lưu với nhau, điều này giúp chúng tôi có được tinh thần vui vẻ, tránh được bệnh trầm cảm ở tuổi già.



Một buổi trình diễn Thái cực trường sinh đạo tại Câu lạc bộ Lê Quý Đôn.

Cũng giống như ông Hiến, nhiều thành viên khác trong Câu lạc bộ Lê Quý Đôn đã tham gia tập TCTSD ngay từ những ngày đầu bộ môn này xuất hiện tại Thái Bình. Ông Vũ Xuân Chiêm, Trưởng ban đại diện Trung tâm UNESCO TCTSD Việt Nam tại Thái Bình, Ủy viên Ban Chủ nhiệm Câu lạc bộ Lê Quý Đôn cho biết: Bài tập bắt đầu được phổ biến trong tỉnh từ năm 1997, sau khi cụ Nguyễn Song Tùng và đoàn hướng dẫn viên của Trung tâm UNESCO TCTSD Việt Nam về Thái Bình. Các thành viên Câu lạc bộ Lê Quý Đôn đã nhanh chóng tiếp thu bài tập và phổ cập phương pháp luyện tập tới người cao tuổi trong tỉnh. Từ năm 1997 đến năm 2002, Câu lạc bộ Lê Quý Đôn đã mở nhiều lớp tập huấn cho các hội viên trong câu lạc bộ và cho các địa phương; đồng thời cử hướng dẫn viên xuống các địa phương phổ cập bài tập này. Nhờ vậy, từ rất ít người biết đến bài tập, đến năm 2002, toàn tỉnh đã có hơn 26.000 người tập, phong trào tập TCTSD nổi lên ở khắp các địa phương: Quỳnh Phụ, Đông Hưng, Vũ Thư, Hưng Hà... Thái Bình trở thành tỉnh dẫn đầu cả nước về phong trào tập TCTSD và được Trung tâm UNESCO TCTSD Việt Nam cho đặt Ban đại diện tại Thái Bình. Sau khi có Ban đại diện, mọi hoạt động liên quan đến phong trào tập TCTSD đều do Ban đại diện trực tiếp chỉ đạo. Các hội viên Câu lạc bộ Lê Quý Đôn vẫn duy trì tập luyện TCTSD thường xuyên vào các buổi sáng và không ngừng phổ biến bài tập đến những người cao tuổi tại khu dân cư và các địa phương. Cùng với sự chỉ đạo thường xuyên của Ban đại diện, phong trào tập TCTSD của tỉnh được duy trì và phát triển liên tục. Đến nay, cả tỉnh đã có 196 câu lạc bộ TCTSD và 45.200 hội viên; đồng thời là tỉnh 4 lần dẫn đầu cả nước về phong trào tập TCTSD. Từ mục đích ban đầu là rèn luyện sức khỏe cho người cao tuổi, hoạt động biểu diễn của các câu lạc bộ TCTSD của tỉnh dần đi vào nền nếp, thường xuyên được mời tham dự nhiều sự kiện của địa phương như kỷ niệm ngày Quốc tế người cao tuổi, trong các hoạt động văn hóa văn nghệ tại địa phương, các dịp đại hội thể dục thể thao. Phong trào luyện tập TCTSD thực sự đã đem lại nhiều hiệu quả trong việc nâng cao sức khỏe cho cộng đồng, đặc biệt là người cao tuổi trong tỉnh.

Bài tập TCTSD gồm có 128 động tác do cụ Nguyễn Song Tùng, nguyên Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội biên soạn, cải biên, phát triển dựa vào sự kế thừa tinh hoa văn hóa phương Đông và văn hóa cổ truyền dân tộc. Bài tập được đánh giá là có giá trị phòng bệnh, chữa bệnh, tăng cường sức khỏe hiệu quả; trong đó đặc biệt có giá trị đối với tim mạch, hệ vận động cơ - xương - khớp, giúp hệ thần kinh ổn định, làm chậm quá trình lão hóa. Ngoài ra, bài tập này còn giúp tăng cường hô hấp, giảm stress, điều chỉnh cơ thể, cân bằng âm dương, cải thiện trí nhớ. Trong thời gian tới, nhằm tiếp tục đưa phong trào luyện tập TCTSD phát triển sâu rộng, Ban đại diện UNESCO TCTSD tại Thái Bình, Câu lạc bộ Lê Quý Đôn sẽ tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền lợi ích của việc luyện tập TCTSD tới đông đảo quần chúng nhân dân; tiếp tục mời các giảng viên Trung tâm UNESCO TCTSD Việt Nam về giảng dạy; qua đó góp phần nâng cao ý thức luyện tập thể dục thể thao trong cộng đồng, chăm sóc sức khỏe nhân dân, đặc biệt là người cao tuổi.



# Nối gót tiên nhân rang danh quê hương, đất nước

■ TẮT ĐẠT

Trải qua sự thăng trầm của thời gian, dòng họ Nguyễn Đại tộc ở xã Vũ Hội (Vũ Thư) vẫn không ngừng phát triển. Con cháu luôn tự hào trong dòng họ có nhiều người tuấn kiệt, lưu danh sử sách đến muôn đời.

## Dòng họ truyền thống cách mạng

Theo gia phả của dòng họ Nguyễn Đại tộc được soạn lại vào “Bảo đại tam niên, tứ nguyệt, nhị thập ngũ nhật” (tức ngày 25/4/1927) thì cụ Thủy tổ là Nguyễn Đắc Phúc, quê ở làng Bát Bạt, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Vào thời Lê sơ gặp lúc triều đình loạn ly, lại bị gian thần buộc tội chu di nên phải đưa các con ra Bắc Hà lánh nạn. Đến vùng đất Thái Bình khi ấy thuộc trấn Sơn Nam Hạ, thấy khí hậu thuận khiết, cây cỏ tốt tươi, cụ đã cùng các con dừng lại để lập nghiệp. Khi chuyển cư ra Thái Bình, cụ lấy làng An Chính, xã Vũ Phúc (thành phố Thái Bình ngày nay) là quê hương thứ hai. Cụ Thủy tổ Nguyễn Đắc Phúc sinh được 4 người con trai, trong đó con thứ hai là cụ Nguyễn Phúc An lập nghiệp tại làng Hội Khê và trở thành cụ tổ họ Nguyễn Đại tộc xã Vũ Hội. Đến nay, dòng họ Nguyễn Đại tộc ở Vũ Hội đã trải qua 18 đời.

Ông Nguyễn Công Thắng, trưởng họ Nguyễn Đại tộc xã Vũ Hội cho biết: Trước kia, họ Nguyễn ở 4 làng gồm: Vũ Chính, Vũ Hội, Minh Giám, Vũ Phúc cùng lập từ đường chung ở Tống Văn (nay là xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình). Năm 1843, các chi ở các làng mới lập từ đường riêng cho tiện việc thờ cúng. Đối với họ Nguyễn Đại tộc ở Vũ Hội đã lập một ngôi từ đường họ (là ngôi hậu cung của từ đường sau này) từ hơn 300 năm trước. Đến năm 1876, dòng họ công đức xây thêm tòa bái đường. Ngôi từ đường của dòng họ trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là nơi đã diễn ra nhiều cuộc họp bàn việc nước của địa phương. Sau ngày tổng khởi nghĩa giành chính quyền (19/8/1945), Ủy ban kháng chiến hành chính huyện Vũ Tiên đã mượn từ đường là nơi làm việc. Trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nơi đây là trụ sở làm việc của các cấp chính quyền địa phương. Năm 2002, từ đường họ Nguyễn Đại tộc được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận là di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh.



Từ đường họ Nguyễn Đại tộc ở xã Vũ Hội là di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh.

Nói về từ đường dòng họ, ông Nguyễn Tiến Lộc, Phó ban thường trực Hội đồng gia tộc họ Nguyễn Đại tộc cho biết: Từ đường có kiến trúc hình chữ nhật. Tòa bái đường rộng 5 gian, xây theo kiểu hồi văn, hồi nóc, đắp triện. Hệ thống bảy ở hiên trước, hiên sau đều được chạm tứ quý “Thông, trúc, cúc, mai”. Ba gian trung tâm lắp ngưỡng đơn đồng cánh cửa phần, hè cửa bó gạch. Nội thất theo kiểu “lòng thuyền tứ trụ”... Tòa hậu cung gồm 3 gian, xây hồi văn. Hiên trước lắp bạo đơn, ngưỡng đơn. Hiện vật cổ lưu giữ ở từ đường còn 7 bát hương thời nhà Nguyễn, 3 hiện vật đá và 1 văn bia khắc năm Tự Đức thứ 29 (năm 1876)... Trải qua sự biến đổi của thời gian, ngôi từ đường vẫn giữ được những nét cổ kính.

Là dòng họ lớn, dòng con cháu, đời

nào dòng họ Nguyễn Đại tộc cũng có người có đức, có tài được xã hội đương thời trọng dụng. Trong thời kỳ phong kiến, nhiều người được phong hầu, nhiều người làm quan tới chức tri huyện, tri phủ... Thời kỳ Cần Vương chống Pháp và trước Cách mạng Tháng Tám 1945, dòng họ Nguyễn Đại tộc có cụ Hiệp Vỹ, tên chính là Nguyễn Vỹ, hiệu Trung Quang, sinh năm 1839. Cụ là một chánh hiệp quản kiên cường, dũng cảm đã từng được triều đình nhà Nguyễn cử làm phó tướng chống Pháp giữ thành Nam Định. Sau khi thành Nam Định thất thủ, cụ cùng với con cháu cụ Ân Kiến ở làng Động Trung (Kiến Xương) chiêu mộ quân sĩ, chỉ huy đội nghĩa quân chống Pháp ở các huyện Kiến Xương, Vũ Tiên từ năm 1884 - 1890. Nghĩa quân do cụ

chỉ huy đã lập nhiều chiến công được sử sách nhắc đến.

Trong giai đoạn có Đảng lãnh đạo, dòng họ Nguyễn Đại tộc ở Vũ Hội còn sản sinh, nuôi dưỡng người cộng sản kiên trung là Trần Cung (tức Nguyễn Ngọc Cư). Đồng chí là 1 trong 7 hội viên Thanh niên Cách mạng đồng chí hội đầu tiên ở hai huyện Vũ Tiên và Thư Trì và là 1 trong 3 đảng viên đầu tiên của chi bộ Đảng Cộng sản (tháng 5/1929) khi 3 tổ chức đảng chưa hợp nhất. Trong cuộc đời hoạt động cách mạng, đồng chí Trần Cung đã từng đảm nhiệm chức Tỉnh ủy viên Tỉnh ủy Thái Bình, Xứ ủy viên Bắc Kỳ phụ trách các tỉnh Cao Bằng - Bắc Kạn - Lạng Sơn. Khi cách mạng thành công, đồng chí được phân công làm Bí thư Tỉnh ủy Hải Dương rồi làm Chánh án Tòa án phúc thẩm tối cao. Đồng chí được tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh và nhiều phần thưởng cao quý khác. Ngoài ra, dòng họ Nguyễn Đại tộc còn tự hào có 20 người là lão thành cách mạng.

Bước vào các cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc, dòng họ Nguyễn Đại tộc ở Vũ Hội đã tiễn đưa hàng trăm người con ưu tú lên đường nhập ngũ, chiến đấu ở các chiến trường. Khi chiến tranh kết thúc, dòng họ có 37 liệt sĩ, 3 Bà mẹ Việt Nam anh hùng, 14 gia đình được nhận bằng “Tổ quốc ghi công”, gần 200 người được Đảng, Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương các loại...

## Dòng họ khuyến học

Tiếp nối truyền thống của cha ông, công tác khuyến học, khuyến tài của dòng họ Nguyễn Đại tộc luôn được quan tâm, chăm lo thường xuyên với mục đích khuyến khích, động viên các thành viên trong gia đình, dòng họ thi đua học tập, công tác góp sức xây dựng quê hương, đất nước. Để phong trào khuyến học lan tỏa, hàng năm trước ngày khai giảng năm học mới, dòng họ trích một phần kinh phí tổ chức trao quà cho các cháu học sinh đồ đệ học, cao đẳng và các cháu học sinh giỏi. Các chi, ngành trong họ đều tổ chức trao phần thưởng cho các cháu học sinh giỏi vào dịp giỗ tổ. Nhờ sự quan tâm, khích lệ kịp thời từ dòng họ nên những năm qua, con cháu trong dòng họ Nguyễn Đại tộc không còn ai thất học, nhiều cháu đã thi đỗ vào các trường cao đẳng, đại học.

Ông Nguyễn Tiến Lộc nhấn mạnh: Hiện nay có 80 người con dòng họ thành đạt đang công tác tại các cơ quan Đảng, Nhà nước trên mọi miền Tổ quốc, gần 200 người con ưu tú được đứng trong hàng ngũ của Đảng và trên 190 người đang tham gia trong các lực lượng vũ trang... Trải qua nhiều thế hệ, đến nay dòng họ Nguyễn Đại tộc có 279 thành viên có trình độ cử nhân trở lên, trong đó, có 5 tiến sĩ, 16 thạc sĩ... Các thành viên trong dòng họ đã đóng góp tiên của, công sức, trí tuệ xây dựng quê hương, đất nước, xứng đáng với các bậc tiền nhân.

### Ông Mai Văn Quân, Chủ tịch UBND xã Vũ Hội (Vũ Thư)



Dòng họ Nguyễn Đại tộc là dòng họ lớn trong hơn 20 dòng họ đến làng Hội Khê, xã Vũ Hội (Vũ Thư) lập làng từ khá sớm... Trong công cuộc kiến thiết, xây dựng quê hương, con cháu họ Nguyễn Đại tộc luôn chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, tích cực tham gia xây dựng quê hương, nhất là việc vận động con em xa quê góp công, góp của xây dựng nông thôn mới.

Dòng họ cũng tự hào khi có từ đường là di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh. Trong những năm qua, cấp ủy, chính quyền địa phương đã phối hợp chặt chẽ với dòng họ làm tốt công tác bảo quản, giữ gìn, tôn tạo di tích theo đúng quy định của pháp luật.

### Ông Nguyễn Văn Tùng, tiên chỉ dòng họ Nguyễn Đại tộc



Những ngày này, con cháu dòng họ Nguyễn Đại tộc ở Vũ Hội đang nô nức chuẩn bị cho ngày cất băng khánh thành trùng tu di tích từ đường dòng họ. Là những bậc cao niên trong dòng họ, chúng tôi luôn giáo dục

con cháu về truyền thống quê hương, truyền thống dòng tộc để cháu con luôn nhớ về nguồn cội; đồng thời nêu gương sáng để cháu con noi theo.

### Ông Nguyễn Tiến Lộc, Phó ban thường trực Hội đồng gia tộc Nguyễn Đại tộc



Chúng tôi luôn tự hào là con cháu của dòng họ Nguyễn Đại tộc ở Vũ Hội. Là một trong những người phụ trách việc sưu tầm, biên soạn lịch sử dòng họ, chúng tôi luôn làm việc tâm huyết, hết trách nhiệm làm sao tái hiện lại một cách chân

thực quá trình phát triển của dòng họ cũng như làm thế nào để con cháu mai sau trân trọng công lao to lớn của các bậc tiền nhân, của tổ tiên trong dòng họ.



# PHẢN PHÁT THƯ XUYÊN HẦU

■ QUANG VIỆN

Vấn bia để danh tiến sĩ khoa Nhâm Thân niên hiệu Cảnh Hưng thứ 13 (1752) khóa thi Hội có 150 thí sinh chọn được 6 vị đỗ đại khoa, trong đó 4 đại khoa người Thái Bình. Đệ nhất tiến sĩ là Lê Quý Đôn, đồng tam giáp tiến sĩ là Nguyễn Diêu (Nguyễn Xuân Huyền, tự Thư Hiên), quê làng Hoàng Xá, xã Hoàng Xá, huyện Thư Trì (nay là thôn Thái, xã Nguyên Xá, huyện Vũ Thư). Tiến sĩ Nguyễn Xuân Huyền được triều đình nhà Lê phong tước Thư Xuyên hầu, ông sinh ngày 18 tháng 2 năm Mậu Thân (1728) từng được vua Lê tin nhiệm cử tham gia đoàn sứ bộ sang nhà Thanh 2 lần. Lần thứ nhất vào năm Tân Tỵ (1761) và hơn mười năm sau (1772) ông là phó sứ cùng Trần Huy Mật, Lê Quý Đôn sang nhà Thanh lần thứ hai.



Thư Xuyên hầu miếu thờ tiến sĩ Nguyễn Xuân Huyền, thôn Thái, xã Nguyên Xá, huyện Vũ Thư.

Rất khó khăn trong việc tìm được những tài liệu ghi chép tương đối đầy đủ về hai lần đi sứ của tiến sĩ Nguyễn Xuân Huyền sang nhà Thanh để hậu thế thấy được tài năng và tinh thần yêu nước của ông trong tình thế sứ giả Đại Việt chỉ là phiên thuộc của thượng quốc nhưng ông đã biết tận dụng mọi cơ hội để đề cao vị thế của dân tộc Việt trong khi tiếp xúc với các học giả, quan lại Trung Hoa và các sứ thần ngoại quốc đến Trung Hoa. Bang giao với nước ngoài, đặc biệt đối với Trung Hoa luôn được các vương triều phong kiến Đại Việt nói chung và triều đình vua Lê - chúa Trịnh nói riêng coi trọng. Các vương triều phong kiến nước ta luôn áp dụng chính sách bang giao mềm dẻo trên tinh thần hòa hảo. Trong quan hệ bang giao, Đại Việt cũng luôn thể hiện rõ quan điểm không khoan nhượng trước hành động xâm lấn lãnh thổ, chống sự khinh miệt của nước lớn với nước nhỏ. Để thực hiện được tinh thần tự tôn dân tộc trong quan hệ bang giao, triều đình nhà Lê đặc biệt chú ý chọn những viên quan có học thức uyên thâm, có tài ứng đối, xử lý linh hoạt các tình huống phát sinh để giao trọng trách đi sứ. Tiến sĩ Nguyễn Xuân Huyền

là trọng quan triều đình có đầy đủ các phẩm chất của một sứ thần đã được vua Lê lựa chọn đi sứ nhà Thanh 2 lần vào năm Cảnh Hưng thứ 21 (1760) và Cảnh Hưng thứ 33 (1772).

Trong "Lịch triều hiến chương loại chí" nhà sử học Phan Huy Chú viết: "Chức sứ thần là người có trách nhiệm ngoại giao, tất phải kén người đỗ tiến sĩ". Đoàn sứ thần Đại Việt có tiến sĩ Nguyễn Xuân Huyền được cử sang sứ nhà Thanh dự định đến Bắc Kinh vào mùa đông năm 1761 nhưng bất ngờ Hoàng đế của triều Lê là Ý Tông mất nên đoàn đã lên đường chậm một năm. Theo Đại Nam sử ký toàn thư, tước biên quyển 4, mục ghi năm Cảnh Hưng 20 (1759) không ghi ngày tháng lên đường nhưng có ghi: "Cử Chánh sứ Trần Huy Mật, Phó sứ Lê Quý Đôn, Trịnh Xuân Thụ... sang nhà Thanh tuế cống và báo cáo việc Hoàng đế Ý Tông mất". Sau chuyến đi sứ nhà Thanh cùng Nguyễn Diêu, trong bài Đề từ cuốn Bắc sử Thông lục, Lê Quý Đôn viết: "Ta vừa qua Nam Quan, liền gặp quan Tuần Kiểm họ Tra đưa thơ thách họa. Đọc đường gặp các quan liêu, bậc cả, sĩ phu đặt những câu hỏi hóc búa, họ bắt bẻ tranh luận như là kẻ địch. Lại

có sứ Triều Tiên, quan Khâm Sai bạn tống đều là những bậc văn hào. Họ đã không coi mình là người nước ngoài mà khinh, đã tiếp chuyện nhiều lần. Tôi may nhờ hồng phúc, dùng văn tự nói chuyện, may khỏi bị khinh khi mà còn được tán khen"... "Mùa đông năm Canh Thìn (1760) niên hiệu Cảnh Hưng 21 ta và Trần Huy Mật, Trịnh Xuân Thụ đến Yên Kinh. Hôm trừ tịch, gặp sứ nước ấy (Triều Tiên) là Hồng Khải Hi, Triệu Vinh Tiến, Lý Huy Trung ở Hồng Lô quán. Bày tiệc bết đàm, càng tăng thêm tình hữu hảo, sau khi về quán, lại sai 2 vị thiếu khanh (trong đó có Nguyễn Diêu) mang thổ sản đến tặng". Giáo sư sử học người Nhật là Taro Shimizu đã dành nhiều thời gian nghiên cứu cuốn Kiến văn tiểu lục của Lê Quý Đôn và sang Trung Quốc tìm đọc và dịch các tài liệu liên quan đến cuộc đi sứ nhà Thanh của sứ bộ Đại Việt năm 1760 và 1772, trong đó có Nguyễn Diêu đi cùng Lê Quý Đôn. Theo giáo sư Taro Shimizu, hai tập sách mà Lê Quý Đôn viết là Quán thư khảo biện và Thánh mô hiển phạm lục có lời tựa của Hồng Khải Hi sứ thần Triều Tiên. Một tài liệu khác có liên quan đến sứ bộ Đại Việt mà giáo sư Taro Shimizu dịch: "Năm Quý Tỵ bạn đồng niên của ta phụng đi

**Nhà nghiên cứu văn hóa dân gian Nguyễn Thanh, nguyên Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**



Từ đường "Thư Xuyên hầu miếu" thờ tiến sĩ Nguyễn Xuân Huyền còn đôi câu đối tương truyền của vua Lê Hiến Tông ban tặng.  
*Thượng quốc hoàng hoa lưu phủ phát  
Cố hương thế miếu mục thường y*  
Có nhiều người tưởng rằng "Thượng quốc hoàng hoa" ý là chỉ vua Lê đã đến Thư Xuyên hầu miếu thấp hương cho tiến sĩ Nguyễn Xuân Huyền. Thực ra, đây là câu đối vua Lê Hiến Tông ban tặng ông khi ông mất. Câu đối này ý chỉ ông là người có công lao với đất nước qua hai lần được triều đình nhà hậu Lê cử đi sứ nhà Thanh. Ông đã cùng bạn đồng khoa là Lê Quý Đôn làm rạng danh Đại Việt bằng con đường ngoại giao. Thượng quốc nghĩa ở đây là chỉ nước ở vị trí trên nước ta trong quan hệ ngoại giao mà thôi, đủ biết cha ông ta luôn có thái độ cương quyết đối với cách ứng xử kiểu nước lớn, nước nhỏ của Trung Hoa.

**Ông Vũ Đức Thơm, Giám đốc Bảo tàng tỉnh**



Tiến sĩ Nguyễn Xuân Huyền là 1 trong 6 vị đại khoa năm Nhâm Thân 1752 cùng với Bảng nhãn Lê Quý Đôn. Đỗ đạt thành danh ông được triều đình tin nhiệm giao cho nhiều trọng trách, trong đó có hai lần đi sứ nhà Thanh. Hiện vật quý liên quan đến cuộc đời ông còn lưu giữ được là tấm Bát biểu khắc chữ "Ấn tứ vinh quy" và cờ của vua Lê Hiến Tông ban tặng ông lúc ông về với cố hương.

**Ông Nguyễn Đức Vương, 76 tuổi, hậu duệ đời thứ 10 Thư Xuyên hầu Nguyễn Xuân Huyền, thôn Thái, xã Nguyên Xá, huyện Vũ Thư**



Cụ tôi vốn là người đức độ, lại giỏi văn thơ, có tài biện bác, ứng đối linh hoạt nên triều đình hậu Lê cử ông tham gia đoàn sứ bộ sang nhà Thanh. Chỉ tiếc cụ tôi đột ngột mất sớm. Năm 1877, nhà Nguyễn sắc phong và chỉ dụ cho dòng họ Nguyễn ở thôn Thái xây từ đường thờ tiến sĩ Nguyễn Xuân Huyền và đặt tên là: "Thư Xuyên hầu miếu". Miếu thờ tiến sĩ Nguyễn Xuân Huyền được tu tạo nhiều lần và lần tu tạo gần đây nhất vào năm 2002.

sứ sang Bắc Kinh, có gặp Phó sứ Triều Tiên Lý Chí Trung, người này nhận mình là cháu của Lý Huy Trung học sĩ. Lý Chí Trung lại nói chuyện là chú mình cùng Lê Quế Đường của Quý quốc kết bạn văn chương. Nay có bức thư gửi cho tôi có ý hỏi thăm tới kẻ quê mùa nay đang giữ chức gì, mong cho được bình an". Năm Quý Tỵ tức năm 1773, tại thời điểm này Lý Chí Trung biết rằng trước đây Lê Quý Đôn và chú mình đã từng giao lưu gặp gỡ với nhau tại Bắc Kinh nên khi gặp có đề cập tới việc này. Theo Quốc triều bản mục, Lý Chí Trung thi đỗ năm Anh Tổ, Tân Tỵ (1761). Mùa đông năm 1772, ông được nhận chức Lại tào phán thư, được phái đi sứ sang Bắc Kinh. Năm đó, phía Đại Việt cũng cử sứ bộ sang Thanh tuế cống, trong đoàn có Chánh sứ Đoàn Nguyễn Thực (Đệ nhị giáp đồng tiến sĩ với Lê Quý Đôn và Nguyễn Diêu) và Phó sứ Vũ Huy Đình (Toàn thư, tước biên, quyển 5, mục cuối năm Cảnh Hưng 32 (1772) có ghi: "Sai Chánh sứ Đoàn Nguyễn Thực, Phó sứ Nguyễn Huy Diên, Nguyễn Diêu sang Thanh tuế cống và trình tấu". Như vậy là Nguyễn Diêu là một trong những quan lại sứ bộ Đại Việt đi sứ nhà Thanh thời điểm 1772. Giáo sư Taro

Shimizu còn cẩn thận tra cứu "Lê triều lịch khoa Tiến sĩ đề danh bi ký" khẳng định tên của Nguyễn Diêu có trong Đệ tam giáp đồng tiến sĩ xuất thân (khoa Cảnh Hưng thứ 13 (1752) cùng Lê Quý Đôn). Theo tài liệu của giáo sư Taro Shimizu, Chánh sứ Triều Tiên là Hồng Khải Hy viết: "Kỳ ngộ chỉ ung thông trử cáo" nghĩa là "cuộc kỳ ngộ của chúng ta (chỉ sứ thần Đại Việt và Triều Tiên) nên kết lại thành sợi dây tơ, ý muốn nói để cho thật bền chặt và lâu dài". Còn Học sĩ Lý Huy Trung đã viết: "Quy thác áng nhiên giai Việt tự" (Chứa đầy túi đưa về nước, đều là chữ của sứ thần Đại Việt).

Tương truyền, thuở nhỏ Nguyễn Diêu (Nguyễn Xuân Huyền) ham học. Một hôm cha mẹ đi vắng, giao cho Diêu coi sân thóc, mãi đọc sách, mưa to trôi hết cả thóc mà Diêu không hề hay biết. Đỗ đồng tam giáp tiến sĩ, Nguyễn Xuân Huyền được cử đi sứ nhà Thanh hai lần, lần nào ông cũng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được triều đình giao phó. Ông được phong chức Tân trị Tây Sơn sứ, Đốc trấn Cao Bằng tỉnh, Thừa Chánh sứ, Tư tham Chánh sứ, Hàn lâm viện Thừa chỉ thẳng thiêm sai tri bộ lại Công bộ, Hữu thị lang Thư Xuyên hầu.



# CẦU BO QUA PHỐ

■ Ký của nhà văn **VÕ BÁ CƯỜNG**

## Kỳ 15: Phố Đống một thời



Cầu Bo năm 1963.

C hất tri thức đậm vẻ sang trọng từ thành phố lớn được đổ về phố Đống. Người ta thấy nhiều trang báo còn thơm mùi mực, những tập sách hay đều có mặt ở phố Đống để trình diện với các nghệ sĩ qua nhà sách Mậu Hiên ở thị xã Thái Bình chuyển lên, của nhà in Minh Đức do ông Trần Thiếu Bảo người Thái Bình chủ sự gửi từ Hà Nội về cho. Các cụ thì hẳn thấy những buổi trò chuyện rôm rả như thế nào quanh chiếu rượu thắm vào thơ Vũ Hoàng Chương thời ấy: “*Và ai đó ngồi vui quanh lửa ấm/ Chuyện thế gian thời cuộc mở đầu đêm*”.

Hẳn người phố thị Thái Bình còn nhớ thời “Làng lúa làng hoa” ven sông Trà Lý vào những buổi trời se lạnh, lại có mưa bay bắc bụi nhẹ như tuyết. Một chàng trai trẻ đẹp tài hoa, tinh tế, hóm hỉnh có lần đi xe tay, lần cuộc bộ từ phố Đống về thị xã để thưởng lãm vùng sen chùa Tiên, chùa Trung. Có khi ghé vào “chiếu đào” nghe hát, chia sẻ nỗi vui buồn... Đôi khi ngẩng cao đầu nhìn trời xanh với tư thế hiên ngang như một tráng sĩ. Anh say sưa nói về thơ “mới” thơ “cũ” với bạn hữu, đôi khi luận bàn thế sự với một tri thức

sâu rộng và con mắt “thấu thị” việc đời như Vũ Hoàng Chương thì cánh văn nhân tài tử vùng Sơn Nam Hạ ai chẳng muốn kết bạn.

Nhà thơ Vũ Hoàng Chương trước yêu Tố Uyên. Tố Uyên phụ ông đi lấy người khác, cưới vào ngày 12/6, ông làm thơ khóc: “... *Tháng sáu, mười hai từ đây nhé/ Chung đôi từ đây nhé lia đôi...*”, sau này ông lấy Thực Oanh. Thi sĩ còn có người bạn tâm giao là nữ sĩ Ngân Giang. Hai người ý hợp lòng vui, thường xướng họa thơ nhau. Theo nữ sĩ Ngân Giang chuyện với nhà văn Hoàng Quốc Hải, Vũ Hoàng Chương thích bài “Mây trắng” của nữ sĩ: “*Mây trắng lang thang mãi cuối trời/ Gió chiều heo hút khắp nơi nơi.../ Thương thay trên quăng đường chia ngã/ Thì ngã nào không có lá rơi...*” và ông đã có bài họa lại tám câu với hai câu kết: “*Tin thu lạnh lắm... rông ao cạn/ Há chỉ phòng thu lệ nển rơi*”. Sau này nhà thơ Vũ Hoàng Chương vào Sài Gòn. Đất nước thống nhất, từ Sài Gòn anh gửi qua Vũ Hoàng Dịch em trai ở Viện triết đem đến cho nữ sĩ một món quà đó là một tấm gấm hoa nâu, hoa văn chữ thọ rất dài và hẹp giữa mảnh giấy, chỉ có chưa đầy hai câu thơ trích

trong bài “Mây trắng”: “... *Trên quăng đường chia ngã/ Thì ngã nào không có lá rơi*”. Ý nhà thơ chia sẻ nỗi bất hạnh với nữ sĩ, khác chi nỗi bất hạnh đời mình, nhà thơ ngầm khuyên nữ sĩ đi tu.

Hồi ấy nữ sĩ quá túng bán, quanh quẩn với quán nước ven sông ở cuối cái phố nghèo, quét lá rụng nấu nước, vốn liếng có năm đồng bạc, để rồi người tài hoa đài các ấy thốt lên: “... *Sớm tối dăm ba đồng vốn liếng/ Tháng ngày dăm bảy khách văn chương/ Ôi năm cứ đến xuân không hẹn...*”. Bà cũng chẳng giữ được tám gấm đó, bán đi đong được năm yến gạo và còn đủ tiền may cho mình bộ “bạc y”. Hồi ấy nữ sĩ Ngân Giang (Đỗ Thị Quế) đã ly hôn với ông Nguyễn Văn Hàm trước là Chánh văn phòng Thủ hiến Bắc Việt, bà một nách nuôi con. Bằng thời gian, nữ sĩ nhận được thư của Thực Oanh báo tin nhà thơ Vũ Hoàng Chương đã mất, bà viết vội đôi dòng khóc người tri kỷ: “... *Ôi Vũ Hoàng ơi! Ôi Vũ Hoàng! Mười hai tháng sáu lạnh màu tang/ Mây không lãng dăng theo chân ngựa/ “Say” để bàng khuâng ngã giữa đường/ Một áng “Bạch Vân” dài nẻo nhớ/ “Bài ca Dị hỏa” khóc người*

thương/ Mà sông “Dịch Thủy” trôi trôi mãi/ Lối trắng “Hoa Lê” bỗng đoạn đường”.

Thế hệ hậu sinh Thái Bình chúng ta hẳn nhớ về Vũ Hoàng Chương thường ngày hay dạo chơi phố Đống. Cảm ơn cái phố thời chiến, nơi ẩn thân của văn nghệ sĩ. Cảm ơn nhà văn Hoàng Quốc Hải đã hé lộ nhiều điều có ích trong bài viết “Bên đình trâm phiếm đàm với nữ sĩ Ngân Giang”. Ông còn cho ta một chi tiết rất hay trong cuộc Bắc du của thi sĩ Đông Hồ khi ông gặp nữ sĩ Ngân Giang. Mến tài, yêu sắc tác giả bài thơ “Trung Nữ Vương” mới viết được câu thơ tâm “thi bá” nhằm riêng tặng cho người đẹp: “*Hoa cúc để gây thu đất Bắc/ Tháng ngày vương một khối tương tư*”. Hôm nay ngồi đọc lại người đời hiểu hơn, tôn trọng hơn văn sĩ lớp trước đã có mặt ở Thái Bình.

Phố Đống Năm là cái nôi văn hóa của phủ Đông Quan, Tiên Hưng thời xưa. Thực sự là cái ăn cái mặc vùng này hơn hẳn nhiều nơi. Các cụ xưa dạy: “*Ăn làng Ngói/ Nói làng Khuốc*”. Ai đã đặt chân vào làng khó dứt được cái nhìn của gái làng.

Năm 1949, nhà văn Nguyễn Đình Thi về phố Đống, qua trường Phan Thanh, ông dong

bộ lên phủ Tiên Hưng, vào nhà cụ Quảng Thành hiệu buôn thuốc bắc lớn nhất nhờ cái sân gạch to nhà cụ đem trái chiếu hoa tổ chức nói chuyện “văn hóa cứu quốc”. Cứ sau buổi nói chuyện cụ Quảng Thành cho gia nhân bê lên tô cháo gà nóng để đãi nhà văn.

Giờ mỗi khi qua phố nhà cao cửa rộng chọc trời, những khối xi măng đồ sộ nhưng tôi vẫn tiếc một rặng nhãn, một đường dâu da xanh lá, nhớ anh chàng gù bán “tò he”, nhớ hiệu ảnh Trí Lâm. Nhớ hàng mành, hàng cốt kê nhau, nhớ cái giọng tình người ấm áp. Nó không “bạm trợn” đáng cay “chao chát” như bây giờ. Tôi nhớ hiệu ông già bán thuốc tê thấp. Phố Đống sầm uất vui tươi không phải không có những gương mặt đau khổ, họ như miếng vá trên manh áo đầm mồ hôi của người thôn quê. Đó là chú Lúy tập tễnh đôi bàn chân đất. Đầu chú để cái nôi rom bện tròn, trên đội mâm bánh xôi chè xếp ba tầng, hai tay vung vẩy, chân khuỳnh khuỳnh chạng hạng như dấu phẩy đánh vật trên mặt đường. Chú như một vật gì gắn gửi thiêng liêng người ta dễ sợ mất. Không có già “gù” bán tò he, không có chú Lúy tàn tật chắc gì đã ra phố Đống?

Chú Lúy như cái đồng hồ nước thời cổ rõ giọt tí tách nghe vui tai nhưng rất đúng giờ, đội hàng đến hầu hạ các cô chiêu, cậu ấm từ mọi nơi loạn lạc chạy về đây. Nhờ có chú Lúy con trẻ, ông già đều quen dạ bữa ăn sáng hoặc bữa đệm ban chiều. Ngày nắng đã vậy, ngày mưa chú vẫn vật vờ với mặt phố. Không hiểu tối đến chú quay về Trục Nội nằm trên cái giường ọp ẹp trong ngôi nhà hay cái xó xỉnh nào bên cạnh bà mẹ già lòa.

Phố Đống thời nào cũng có kẻ giàu sang, có người mơ mộng, nhưng thiếu một con người vất vưởng như chú Lúy, thiếu tiếng gà đất của ông già gù, hay khuôn mặt hốc hác của người bán thuốc tê thấp thì còn đâu là phố Đống. Họ như những hạt bụi lè đường, như quả ớt cay bên bàn tiệc. Nhưng chính những con người vất vưởng ấy cũng tạo ra gương mặt phố Đống thời tiền chiến thắm vào chất giọng thơ của Vũ Hoàng Chương: “*Ta hàn sĩ nửa đời luân lạc mãi/ Xót cho ai cùng lạnh giấc tha hương*”.



Chiều trên sông quê.



**HỘP THU BẠN ĐỌC**



Trong tuần, Báo Thái Bình đã nhận được trên 40 tin, bài của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh.

Phản ánh tình hình thời sự, chính trị - xã hội nổi bật của các địa phương trong tỉnh có các tin, bài: Huyện Vũ Thư tổ chức tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời; Huyện Đông Hưng thu 278 đơn vị máu trong ngày hiến máu tình nguyện. Thôn Trinh Cát, xã Đông Cơ (Tiền Hải) tổ chức ngày hội đại đoàn kết toàn dân.

Chủ đề kinh tế, cộng tác viên Vũ Đông phản ánh: Huyện Kiến Xương tổng giá trị sản xuất 9 tháng đầu năm ước đạt trên 7.000 tỷ đồng. Theo tin của cộng tác viên Lê Trung: Huyện Vũ Thư 27 công trình, dự án đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết gồm 20 trạm y tế xã và 7 trường học. Cộng tác viên Đức Chung đưa tin: UBND huyện Đông Hưng họp đánh giá tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng, triển khai mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp 3 tháng cuối năm 2018; Xã An Châu (Đông Hưng) sản xuất vụ đông.

Chủ đề quốc phòng, an ninh, cộng tác viên Lại Hợp Khánh gửi cộng tác bài, ảnh "Sức lan tỏa từ cuộc thi viết về Bộ đội Biên phòng tại Thái Bình". Theo bài viết, tính đến 9/2018, (sau 9 tháng phát động cuộc thi), ban tổ chức đã nhận trên 50.000 bài thi. "Qua số lượng bài thi gửi về ban tổ chức cho thấy sự quan tâm của các cấp, các ngành, lực lượng vũ trang, cán bộ và nhân dân trong tỉnh dành tình cảm đặc biệt cho Bộ đội Biên phòng cả nước nói chung và Thái Bình nói riêng. Thành công của cuộc thi này là để lại hình ảnh Bộ đội Cụ Hồ trong lòng quần chúng nhân dân". Tin của cộng tác viên Văn Cương: Bộ đội Biên phòng Thái Bình với mô hình "Tay kéo Biên phòng", phản ánh việc làm của tổ chốt chốt Chi đoàn Đồn Biên phòng Cửa Lân phối hợp với tay kéo của địa phương triển khai cắt tóc miễn phí cho hơn 30 em học sinh của Trường Tiểu học Nam Thịnh, huyện Tiền Hải. Theo tin, ảnh

của tác giả Thành Đô: Huyện Kiến Xương tổ chức diễn tập phòng thủ cụm xã. Phần thực binh đắp đê chống tràn tại khu vực đê Cồn Nhất, xã Hồng Tiến là nét mới trong lần diễn tập lần này.

Chủ đề văn hóa - xã hội, nổi bật là các bài viết nhân dịp kỷ niệm 190 năm thành lập huyện Tiền Hải (1828 - 2018): "Tiền Hải một trăm chín mươi mùa xuân" của nhà văn Minh Chuyên; Huyền diệu một biển tiền của nhà nghiên cứu văn hóa Nguyễn Thanh. Hai bài viết có cùng chủ đề, bằng bút pháp riêng cùng khắc họa những kỳ tích, trang sử hào hùng của vùng đất gắn với Doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ với trang viết hào sảng, giàu biểu cảm: "...Có cứng mới đứng đầu sóng. Trái biết bao nhiêu bão giông, sóng gió và đạn bom, nhưng sự nghiệp mở đất và giữ đất ở Tiền Hải liên tục được cha truyền, con nối. Biển khơi ngày một lùi xa. Những làng xã mới nối nhau được lập thêm theo từng thập kỷ. Những cụm công nghiệp mọc lên giữa biển lúa vàng. Những bãi ngao, đầm tôm cận kề chân sóng. Những vỉa khi, vỉa dầu nằm sâu dưới đáy biển đã và đang được khơi lên..." (Nguyễn Thanh).

Cộng tác viên Hoàng Trung Dũng đưa tin: 7 tác phẩm hội họa của sinh viên Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Thái Bình được duyệt trưng bày tại triển lãm "Việt Nam quê hương tôi" tại Bảo tàng Mỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh...

Tin, bài gửi cộng tác, các đồng chí và các bạn nên kèm từ 1 - 3 ảnh minh họa theo nội dung để thuận tiện cho chúng tôi trong quá trình biên tập, sử dụng. Rất mong nhận được tin, bài, ảnh cộng tác của các đồng chí và các bạn qua địa chỉ email: toasoan@baothaibinh.com.vn hoặc gửi trực tiếp đến địa chỉ: Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình.

Trần trọng!

**3 KHÔNG ĐƯỜNG HÓA HỌC CHẤT BẢO QUẢN MÀU TỔNG HỢP**

**Biba Bibô**  
Sữa gạo

Rice MILK

Dinh dưỡng từ thiên nhiên

www.huongsen.com.vn

**PHÒNG KHÁM ĐA KHOA SAOMAI**

Niềm tin cho sức khỏe

Địa chỉ: Tòa nhà Sao Mai - Km4 - Đường Hùng Vương  
Phường Phú Khánh - TP Thái Bình (đường Thái Bình đi Nam Định)



**TẦM QUAN TRỌNG CỦA VIỆC CHỤP X-QUANG RĂNG**

Như chúng ta đã biết, răng được cấu tạo gồm 2 phần: Thân răng nhô lên khỏi xương hàm mà ta có thể nhìn thấy được, phần còn lại là chân răng nằm trong xương hàm chỉ có thể quan sát nhờ X-quang.

Thông qua phim X-quang, bác sĩ quan sát tổng thể thấy hình ảnh về mô cứng (răng và xương) và mô mềm bao quanh các răng, xương hàm. Phim X-Quang tạo điều kiện để bác sĩ nhận biết được diễn tiến các bệnh lý sau:

- Sâu răng diễn tiến cận tủy hay chưa, có gây nhiễm trùng chóp gốc răng hay không?
- Xác định số lượng ống tủy và chiều dài ống tủy trong điều trị nội nha.
- Tình trạng tiêu xương quanh chóp để quyết định điều trị hay nhổ bỏ răng nhiễm trùng,
- Tình trạng tiêu xương, tủy nha chu trong điều trị bệnh nha chu.
- Độ lớn của buồng tủy để khi mài răng giả tránh phạm tủy.
- Xác định khoảng cách từ bờ xương đến ống dây thần kinh hàm dưới, từ bờ xương đến dây xoang hàm trên trong kỹ thuật đặt implant,
- Phát hiện sớm các nhiễm trùng tiến triển dưới nướu từ đó có các biện pháp phòng ngừa tránh lây lan sang vùng kế cận.

- Các u vùng hàm mặt đang ở giai đoạn nào để quyết định có tiến hành phẫu thuật cắt bỏ không,
- Đánh giá các tổn thương ở vùng răng, hàm, mặt.



Chụp X-quang răng toàn cảnh trên máy chụp phim Papaya kỹ thuật số của Hàn Quốc:

Xác định được tầm quan trọng của việc chụp X-quang răng trong vấn đề điều trị cũng như làm răng thẩm mỹ, Phòng khám Đa khoa Sao Mai đã đầu tư máy chụp phim Papaya kỹ thuật số của Hàn Quốc hiện đại nhất hiện nay, cho hình ảnh sắc nét và độ chính xác cao, giúp bác sĩ đưa ra những chẩn đoán chính xác và điều trị kịp thời.

Để được sử dụng nha khoa tốt nhất, hãy liên hệ ngay với chúng tôi: tổng đài 02273.643.666 hoặc hotline 1900558830, giờ hành chính tất cả các ngày trong tuần  
Quý khách hàng có thể nhận kết quả khám bệnh qua zalo, facebook, tin nhắn SMS, hoặc tra cứu trên website : <http://phongkhamsaomai.com>

**"Phòng khám Đa khoa Sao Mai - Niềm tin cho sức khỏe"**